

Số: 260 /BC-CTHD

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019.**

Kính thưa: Ông Nguyễn Trọng Thông – Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tọa Đại hội.

Kính thưa các quý vị cổ đông, kính thưa quý vị đại biểu, các đơn vị đại diện cho các cơ quan báo chí truyền thông đến đưa tin.

Ban Điều hành Công ty CP Tập đoàn Hà Đô xin báo cáo các mặt hoạt động của Công ty và Tập đoàn trong năm 2018 và các mục tiêu chính, kế hoạch SXKD 2019 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018.

Đơn vị : Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Năm 2018			Tăng trưởng
			Kế hoạch	Thực hiện	%HT	
1	Doanh thu thuần	2.297	4.302	3.221	75%	40%
2	Lợi nhuận trước thuế	323	851	954	112%	195%
3	Lợi nhuận sau thuế	273	734	788	107%	188%
4	Vốn điều lệ	760	950	949,5	99,95%	25%
5	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	36%	77%	83%		
6	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần	12%	17%	24%		

Ghi chú: Số liệu nêu trên theo Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 đã được Công ty KPMG kiểm toán.

II. ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018 CỦA CÔNG TY.

1. Đánh giá các mặt hoạt động của Ban điều hành.

Trong năm 2018, theo chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành có sự phân công linh hoạt theo hướng Phó Tổng giám đốc ngành phụ trách các ngành nào là Tổng giám đốc các ngành đó, đã đi vào nề nếp, bước đầu có hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo theo đúng phân cấp Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

Ban điều hành đã tham mưu cho Hội đồng Quản trị ra các quyết sách quan trọng như mua cổ phần Công ty CP Thiết bị Giáo dục 1, tăng tỷ lệ góp vốn tại dự án thủy điện Đắk Mi 2, mua dự án Linh Trung – Thủ Đức, khởi công dự án điện mặt trời Hồng Phong 4,.. tạo nguồn việc làm mới cho các năm tiếp theo.

Đồng thời Ban điều hành đã xây dựng được kế hoạch chiến lược tài chính trung và dài hạn, chuẩn bị phương án huy động vốn chủ sở hữu, vốn điều lệ và nguồn vốn tín dụng/trái phiếu với nhiều phương thức đa dạng, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu đầu tư lớn trong lĩnh vực năng lượng tái tạo; nhu cầu mua bán, sát nhập dự án và mở rộng quỹ đất để đảm bảo doanh thu, lợi nhuận và khả năng chi trả cổ tức ổn định ở mức cao trong các năm tiếp theo.

2. Các chỉ tiêu tài chính:

- Tổng tài sản, vốn chủ sở hữu, lợi nhuận hợp nhất vượt kế hoạch do đẩy mạnh hoạt động thu vốn & đầu tư dự án Hà Đô 756 Sài Gòn.

- Về chỉ tiêu sinh lợi hợp nhất Tập đoàn: Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông công ty mẹ trên báo cáo hợp nhất đạt 633 tỷ đồng. Chỉ tiêu Thu nhập ròng trên cổ phiếu (EPS) = 6.873 đồng/1CP, đạt mức tăng trưởng 255% so với năm 2017, hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

- Về chỉ tiêu doanh thu thuần, tuy đạt mức tăng trưởng cao trên 40%, nhưng mới hoàn thành 75% kế hoạch, do trong năm 2018, Tập đoàn thoái vốn tại Công ty CP Hà Đô 23 và không còn được ghi nhận doanh thu từ công ty này trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

3. Đánh giá hoạt động đầu tư (Công ty mẹ & công ty dự án)

a. Đánh giá về sản lượng đầu tư:

Tổng thể đánh giá sản lượng xây lắp, thiết bị thực hiện năm 2018 đạt tỷ lệ hoàn thành tốt (94%), các dự án thực hiện phần lớn đảm bảo tiến độ.

b. Đánh giá về giá trị bán hàng, thu hồi vốn:

Kết quả năm 2018 đạt 85% so KH giao đầu năm. Nguyên nhân chủ yếu đến từ các dự án 756, Quận 12; Dự án An Thượng và Quận 8 chưa mở bán. Tuy nhiên việc điều chỉnh này là chủ động từ phía công ty, nhằm tận dụng thời điểm bán hàng với giá tốt hơn tại các khu vực trên.

c. Đánh giá công tác chuẩn bị đầu tư, phát triển dự án mới.

Công tác tìm kiếm việc làm tiếp thị được mới của các công ty được coi là vấn đề trọng điểm và đã đạt được các kết quả khả quan trên cả 4 lĩnh vực bất động sản, năng lượng, xây dựng và quản lý nhà.

4. Hoạt động các Công ty xây lắp :

a. Chỉ tiêu sản lượng, doanh thu & lợi nhuận:

- Tổng giá trị sản lượng hoàn thành ở mức trung bình thấp tuy nhiên hiệu quả kinh doanh vẫn giữ được ở mức độ cao so với các công ty trong ngành. Cụ thể tỷ suất lợi nhuận gộp/doanh thu thuần đạt 14%.

- Tổng lợi nhuận đạt 89% KH, đóng góp 18,3% tổng lợi nhuận toàn Tập đoàn, tăng trưởng 25%. Một số đơn vị có mức chi trả cổ tức cao như Hà đô 45 (100%), Hà đô MEE (20%)

b. Đánh giá về các chỉ tiêu chi phí QLDN, quản lý rủi ro:

Trong năm 2018 các đơn vị đã kiểm soát chặt chẽ đầu ra theo nguồn đầu vào, kiểm soát được chi phí quản lý trong năm. Đồng thời công tác quản lý tài chính, quản lý rủi ro được thực hiện tốt, không phát sinh nợ đọng, nợ xấu. Đây là điểm nổi bật so với các công ty cùng ngành.

c. Về chất lượng thi công:

Nhìn chung trang thiết bị máy móc và tay nghề công nhân của các đơn vị đều đã được tăng cường, nâng cao trình độ. Công tác quản lý an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp tại các công trường được nâng cao tạo tính chuyên nghiệp. Các công ty đã chủ động áp dụng các máy móc thiết bị cho công nghệ mới áp dụng vào sản xuất đạt hiệu quả tốt.

d. Tiếp thị việc làm: Các công ty xây lắp tiếp thị 1.782 tỷ đồng sản lượng, vượt kế hoạch đề ra để tạo các công việc gối đầu cho các năm tiếp theo.

e. Cấu trúc lại hoạt động nhóm công ty xây lắp: Trong năm, Tập đoàn cũng tiến hành cơ cấu lại, hoàn thành thoái vốn tại công ty Hà Đô 23 đạt hiệu quả tài chính cao, xây dựng đề án phát triển nhóm công ty xây lắp theo hướng tổng thầu EPC, hướng đến nhóm khách hàng lớn có yêu cầu chất lượng, tiến độ cao, với trị giá gói thầu lớn và có năng lực tài chính tốt.

5 . Đánh giá kết quả hoạt động các công ty thương mại, quản lý nhà (PM):

- Năm 2018 Công ty PM hoạt động đạt kết quả tốt, doanh thu đạt 76,2 tỷ/ 83,9 tỷ kế hoạch (91%), lợi nhuận đạt 10,4 tỷ/ 7,9 tỷ, tương đương 129,6% kế hoạch năm, mức chi trả cổ tức đạt 135%.

- Bộ máy công ty được tái cơ cấu mạnh, tập trung vào Ban điều hành và các phòng ban chức năng để hướng tới nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động... chuẩn bị cho việc tiếp quản quản lý và kinh doanh các sản phẩm phòng và trung tâm thương mại cho thuê khác sau khi các dự án bất động sản lớn được bàn giao.

6. Đánh giá kết quả hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh năng lượng:

- Tiếp tục vận hành phát điện ổn định hiệu quả tại hai nhà máy thủy điện Zahung và Nậm Pông. Điều kiện thời tiết và thủy văn năm 2018 bất lợi cho ngành thủy điện cả nước, tuy nhiên tính chung 2 nhà máy đã hoàn thành 93% kế hoạch sản lượng và đạt 114,3% kế hoạch lợi nhuận sau thuế

- Quý III năm 2018, Nhà máy thủy điện Nhạn Hạc đã khánh thành và đưa vào vận hành an toàn, nâng tổng công suất phát điện của Tập đoàn lên lên 119MW với 3 nhà máy. Sản lượng đầu tư tại nhà máy Sông Tranh 4 cũng hoàn thành ở mức cao, đạt 93% kế hoạch năm.

- Tập đoàn đã mua lại 51% cổ phần và nâng sở hữu lên 98% đối với Công ty Agrita – Quảng Nam, chủ đầu tư dự án Đắc Mi 2. Như vậy, tổng công suất các nhà máy thủy điện mà Hà Đô sở hữu là 267 MW.

- Các dự án năng lượng tái tạo: Công ty Hà Đô Bình Thuận đã khởi công xây dựng nhà máy HP 4.1 công suất 48 MWp dự kiến phát điện vào 30/5/2019. Bên cạnh đó, tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu lập quy hoạch và đo gió tại 12 dự án điện gió với công suất 634 MW, dự kiến sẽ đẩy mạnh đầu tư hoàn thành trước tháng 12/2021 và 02 dự án Điện mặt trời 170MWp dự kiến hoàn thành trước tháng 12/2020.

III. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH SXKD 2019:

1. Về định hướng chung:

- Chiến lược cho 2019-2020: Phát triển bền vững hài hòa đầu tư dài hạn, trung hạn và ngắn hạn vào 3 lĩnh vực trụ cột chính: bất động sản, năng lượng, xây lắp.

- Thực hiện tốt triết lý “Quản trị công ty là quản trị kế hoạch tuần, tháng, năm”. Các cá nhân lập kế hoạch để thực hiện nhiệm vụ quản lý phòng, ban, bộ phận thông qua quản lý kế hoạch. Hoàn thiện quy chế quản lý Tập đoàn, cấu trúc lại bộ máy gọn nhẹ, hiệu quả, tiết kiệm được chi phí quản lý; Có chính sách thu hút nhân tài, lao động có chất lượng cao. Thực hiện ứng dụng CNTT để thực sự là động lực cho phát triển sản xuất, tăng cường cho quản lý và tăng NSLĐ.

- Quản trị chặt chẽ và điều phối hài hòa dòng tiền chung của Tập đoàn. Đa dạng các hình thức huy động vốn, chú trọng quản trị rủi ro và sử dụng có hiệu quả dòng tiền, đảm bảo lợi ích cao nhất về tài chính cho cổ đông.

2. Khối đầu tư Bất động sản:

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh bất động sản, tập trung vào phân khúc trung cao cấp; sản phẩm ưu tiên vị trí, thiết kế, tiện ích, hướng tới người sử dụng nhằm tạo hàm lượng giá trị gia tăng lớn và đảm bảo tỷ suất lợi nhuận tốt so với mặt bằng chung.

- Đề xuất với Hội đồng quản trị việc thành lập Ủy ban Nghiên cứu Phát triển chịu trách nhiệm đẩy mạnh công tác tiếp thị dự án mới, mở rộng quỹ đất thông qua M&A các dự án và công ty có quỹ đất và ngành nghề kinh doanh phù hợp, phát triển quỹ đất theo hướng quy hoạch ga tàu điện ngầm, quy hoạch phát triển hạ tầng đô thị của các thành phố lớn.

3. Khối đầu tư Năng lượng:

- Đối với lĩnh vực năng lượng, tập trung chỉ đạo, quản lý thi công 2 nhà máy thủy điện Đắk mi 2 và Sông Tranh, đảm bảo phát điện đúng tiến độ. Hoàn thành phát điện dự án Hồng Phong 4.1 trước tháng 6 năm 2019.

- Gấp rút chuẩn bị đầu tư các các dự án điện mặt trời, điện gió khi đủ thủ tục, phát triển mở rộng quy mô nhưng nhưng chú trọng tiêu chí hiệu quả kinh tế, hiệu quả tài chính dự án và tranh thủ tối đa thời điểm các dự án này đang được nhà nước ưu tiên hỗ trợ về cơ chế, giá bán điện.

4. Khối Xây lắp:

Cấu trúc lại nhóm công ty xây lắp, là lĩnh vực kinh doanh truyền thống của Tập đoàn, theo hướng tăng cường năng lực tài chính, quản lý, phát triển tổng thầu cho các công trình điện và dân dụng.

5. Quản lý khai thác BĐS:

Hoàn thành việc tái cơ cấu, ổn định bộ máy và tổ chức nhân sự nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động, đẩy mạnh phát triển thương hiệu với mục tiêu biến quản lý và dịch vụ BĐS thành 1 trụ cột nữa trong hoạt động SXKD của Tập đoàn. Tăng cường năng lực tài chính, mở rộng phạm vi cung cấp dịch vụ, sẵn sàng tiếp nhận và quản lý dịch vụ tòa nhà, dịch vụ văn phòng và thương mại tại dự án HaDo Centrosa khi được đưa vận hành khai thác trong năm 2019.

lý dịch vụ tòa nhà, dịch vụ văn phòng và thương mại tại dự án HaDo Centrosa khi được đưa vận hành khai thác trong năm 2019.

6. Các chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2019:

Đơn vị: Tỷ đồng.

TT	Chỉ Tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	
			Giá trị	% Tăng trưởng
1	Doanh thu thuần	3.221	4.618	43%
2	Lợi nhuận trước thuế	954	1.021	7%
3	Lợi nhuận sau thuế	788	796	1%
4	Vốn điều lệ	949,5	1.187	25%
5	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	83%	67%	
6	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần	24%	17%	

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2018 và kế hoạch năm 2019 của Ban điều hành Công ty CP Tập đoàn Hà Đô.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và cho ý kiến đóng góp để hoàn thiện bản báo cáo.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trọng Minh

